

Panasonic

**BẢNG
BÁO GIÁ
05.2026**

Đèn Chiếu sáng



Thiết kế siêu mỏng

Đáp ứng mọi loại trần



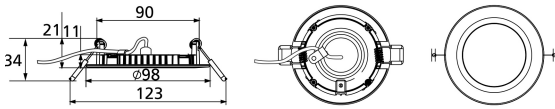
Dễ dàng lắp đặt

Bộ nguồn rời



Bền bỉ & Tản nhiệt tốt

Vỏ kim loại nhôm cao cấp



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



20.000h



100-110°



CRI80



IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc							
6W	NNNC7650088 NNNC7655088 NNNC7651088	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	450lm	Ø88mm	Ø98x21mm	10	251.000
9W	NNNC7650188 NNNC7655188 NNNC7651188	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	675lm	Ø88mm	Ø98x21mm	10	316.000
9W	NNV74530WE1A NNV74540WE1A NNV74560WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	675lm	Ø110mm	Ø110x21mm	10	332.000
9W	NNV74531WE1A NNV74541WE1A NNV74561WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	675lm	Ø135mm	Ø135x21mm	10	348.000
12W	NNNC7650288 NNNC7655288 NNNC7651288	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	900lm	Ø108mm	Ø118x21mm	10	370.000
12W	NNV74532WE1A NNV74542WE1A NNV74562WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	900lm	Ø135mm	Ø135x21mm	10	385.000
12W	NNV74533WE1A NNV74543WE1A NNV74563WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	900lm	Ø150mm	Ø150x21mm	10	407.000
15W	NNNC7650388 NNNC7655388 NNNC7651388	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1200lm	Ø148mm	Ø158x21mm	10	441.000
18W	NNNC7650488 NNNC7655488 NNNC7651488	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1440lm	Ø173mm	Ø183x21mm	10	505.000
Loại Đổi màu							
9W	NNNC7656188	<ul style="list-style-type: none"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K 	630lm	Ø108mm	Ø118x21mm	10	526.000
9W	NNV74570WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K 	675lm	Ø135mm	Ø135x21mm	10	508.000
12W	NNV74571WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K 	900lm	Ø110mm	Ø110x21mm	10	530.000
12W	NNV74572WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K 	900lm	Ø135mm	Ø135x21mm	10	555.000
12W	NNNC7656288	<ul style="list-style-type: none"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K 	1080lm	Ø148mm	Ø158x21mm	10	640.000
15W	NNNC7656388	<ul style="list-style-type: none"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K 	1275lm	Ø158mm	Ø158x21mm	10	709.000
18W	NNV74573WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K 	1440lm	Ø175mm	Ø175x21mm	10	747.000



Thiết kế siêu mỏng

Đáp ứng mọi loại trần



Dễ dàng lắp đặt

Bộ nguồn rời



Giải pháp kinh tế



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



20.000h



110°



CRI80



IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc							
6W	NNV71300WE1A NNV71310WE1A NNV71320WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	480lm	Ø90mm	Ø104x23mm	10	210.000
9W	NNV71301WE1A NNV71311WE1A NNV71321WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø110mm	Ø124x23mm	10	237.000
9W	NNV71303WE1A NNV71313WE1A NNV71323WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø125mm	Ø125x23mm	10	249.000
9W	NNV71304WE1A NNV71314WE1A NNV71324WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø135mm	Ø135x23mm	10	260.000
12W	NNV71302WE1A NNV71312WE1A NNV71322WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø135mm	Ø149x23mm	10	273.000
12W	NNV71305WE1A NNV71315WE1A NNV71325WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø150mm	Ø150x23mm	10	299.000
15W	NNV71306WE1A NNV71316WE1A NNV71326WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1200lm	Ø150mm	Ø150x23mm	10	362.000
18W	NNV71307WE1A NNV71317WE1A NNV71327WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1440lm	Ø175mm	Ø175x23mm	10	457.000
Loại Đổi màu							
6W	NNV71350WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	480lm	Ø90mm	Ø104x23mm	10	282.000
9W	NNV71351WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	720lm	Ø110mm	Ø124x23mm	10	324.000
9W	NNV71353WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	720lm	Ø125mm	Ø125x23mm	10	310.000
9W	NNV71354WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	720lm	Ø135mm	Ø125x23mm	10	336.000
12W	NNV71352WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	960lm	Ø135mm	Ø149x23mm	10	366.000
12W	NNV71355WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	960lm	Ø150mm	Ø150x23mm	10	383.000
15W	NNV71356WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1200lm	Ø150mm	Ø150x23mm	10	462.000
18W	NNV71357WE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1440lm	Ø175mm	Ø175x23mm	10	578.000

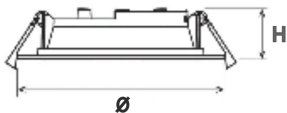


Bền bỉ & Tản nhiệt tốt

Vật liệu cao cấp



Hiệu suất ánh sáng cao



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



20.000h



120°

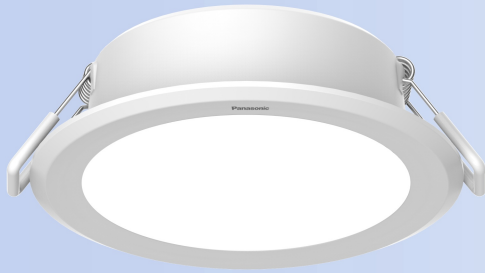


CRI80



IP20

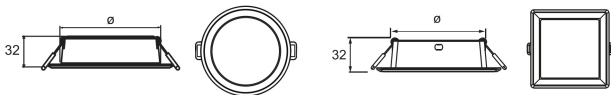
Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Tròn							
6W	NNP71272A NNP71279A NNP71278A	Vàng Ấm 3000K	540lm	Ø100mm	Ø120mm H: 26mm	10	236.000
		Trung tính 4000K	600lm				
		Trắng 6500K	600lm				
9W	NNP72372A NNP72379A NNP72378A	Vàng Ấm 3000K	810lm	Ø90mm	Ø110mm H: 26mm	10	268.000
		Trung tính 4000K	900lm				
		Trắng 6500K	900lm				
9W	NNP72272A NNP72279A NNP72278A	Vàng Ấm 3000K	810lm	Ø100mm	Ø120mm H: 26mm	10	291.000
		Trung tính 4000K	900lm				
		Trắng 6500K	900lm				
12W	NNP73472A NNP73479A NNP73478A	Vàng Ấm 3000K	1080lm	Ø125mm	Ø145mm H: 26mm	10	349.000
		Trung tính 4000K	1200lm				
		Trắng 6500K	1200lm				
15W	NNP74472A NNP74479A NNP74478A	Vàng Ấm 3000K	1350lm	Ø150mm	Ø170mm H: 26mm	10	416.000
		Trung tính 4000K	1500lm				
		Trắng 6500K	1500lm				
18W	NNP74572A NNP74579A NNP74578A	Vàng Ấm 3000K	1800lm	Ø150mm	Ø170mm H: 26mm	10	477.000
		Trung tính 4000K	1800lm				
		Trắng 6500K	1800lm				
Loại Đổi màu/ Tròn							
9W	NNP72376A	6500K 3000K 4000K	630lm	Ø90mm	110x25.9mm	10	375.000
9W	NNP72276A	6500K 3000K 4000K	630lm	Ø100mm	120.5x25.9mm	10	380.000
12W	NNP73476A	6500K 3000K 4000K	900lm	Ø125mm	145.5x25.9mm	10	462.000
15W	NNP74476A	6500K 3000K 4000K	1130lm	Ø150mm	170.6x25.9mm	10	548.000
Loại Đơn sắc/ Vuông							
6W	NNP71254A NNP71250A NNP71255A	Vàng Ấm 3000K	540lm	100mm	121x121mm H: 29mm	10	281.000
		Trung tính 4000K	600lm				
		Trắng 6500K	600lm				
9W	NNP72254A NNP72250A NNP72255A	Vàng Ấm 3000K	810lm	100mm	121x121mm H: 29mm	10	321.000
		Trung tính 4000K	900lm				
		Trắng 6500K	900lm				



Chip LED RGO giảm ánh sáng xanh
Bảo vệ mắt

Tiết kiệm điện
Hiệu suất ánh sáng cao

Thiết kế viền đèn phẳng tiếp trần



*Giá bán đã bao gồm VAT

220-240V

20.000h

100°

CRI80

IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ IP20/ Tròn							
6W	NNV70030WE1A NNV70040WE1A NNV70060WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	480lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	168.000
9W	NNV70031WE1A NNV70041WE1A NNV70061WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	237.000
9W	NNV70036WE1A NNV70046WE1A NNV70066WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	255.000
12W	NNV70032WE1A NNV70042WE1A NNV70062WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	279.000
12W	NNV70037WE1A NNV70047WE1A NNV70067WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	10	294.000
15W	NNV70033WE1A NNV70043WE1A NNV70063WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1275lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	10	331.000
15W	NNV70038WE1A NNV70048WE1A NNV70068WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1275lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	10	349.000
18W	NNV70034WE1A NNV70044WE1A NNV70064WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1530lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	10	420.000
18W	NNV70039WE1A NNV70049WE1A NNV70069WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1530lm	Ø175mm	Ø194mm H: 32mm	10	444.000
24W	NNV70035WE1A NNV70045WE1A NNV70065WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2040lm	Ø175mm	Ø194mm H: 32mm	10	460.000

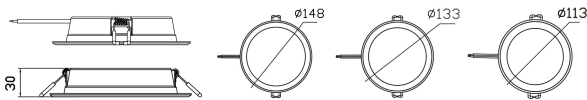
Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đổi màu/ IP20/ Tròn							
9W	NNV70950WE1A Bộ nguồn rời	6500K 3000K 4000K	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	264.000
9W	NNV70090WE1A	6500K 3000K 4000K	675lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	360.000
12W	NNV70091WE1A	6500K 3000K 4000K	960lm	Ø125mm	Ø144mm H: 32mm	10	439.000
15W	NNV70092WE1A	6500K 3000K 4000K	1200lm	Ø150mm	Ø169mm H: 32mm	10	517.000
Loại Đơn sắc/ IP20/ Vuông							
9W	NNV70800WE1A NNV70810WE1A NNV70850WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	115x115mm	Ø129x129mm H: 32mm	20	261.000
12W	NNV70801WE1A NNV70811WE1A NNV70851WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	125x125mm	Ø144x144mm H: 32mm	20	307.000
15W	NNV70802WE1A NNV70812WE1A NNV70852WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	1200lm	150x150mm	Ø169x169mm H: 32mm	20	360.000
Loại Đơn sắc/ IP44/ Tròn chống ẩm							
6W	NNV70026WE1A NNV70086WE1A NNV70076WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	480lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	216.000
9W	NNV70027WE1A NNV70087WE1A NNV70077WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø109mm H: 32mm	10	268.000
12W	NNV70028WE1A NNV70088WE1A NNV70078WE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø129mm H: 32mm	10	313.000



Đa dạng chọn lựa màu sắc



Ánh sáng tỏa đều không gian



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



20.000h



110°



CR180



IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Viên Vàng Ánh Kim							
9W	NNV76031YE1A NNV76041YE1A NNV76061YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø90mm	Ø113mm H: 30mm	10	261.000
9W	NNV76032YE1A NNV76042YE1A NNV76062YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	280.000
12W	NNV76033YE1A NNV76043YE1A NNV76063YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	308.000
12W	NNV76034YE1A NNV76044YE1A NNV76064YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø125mm	Ø148mm H: 30mm	10	323.000
Loại Đơn sắc/ Viên Xám Ánh Kim							
9W	NNV76031GE1A NNV76041GE1A NNV76061GE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø90mm	Ø113mm H: 30mm	10	261.000
9W	NNV76032GE1A NNV76042GE1A NNV76062GE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	720lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	280.000
12W	NNV76033GE1A NNV76043GE1A NNV76063GE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	308.000
12W	NNV76034GE1A NNV76044GE1A NNV76064GE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	960lm	Ø125mm	Ø148mm H: 30mm	10	323.000

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Viên Đen Satin							
9W	NNV76031BE1A NNV76041BE1A NNV76061BE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø113mm H: 30mm	10	261.000
9W	NNV76032BE1A NNV76042BE1A NNV76062BE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	720lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	280.000
12W	NNV76033BE1A NNV76043BE1A NNV76063BE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø133mm H: 30mm	10	308.000
12W	NNV76034BE1A NNV76044BE1A NNV76064BE1A	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	960lm	Ø125mm	Ø148mm H: 30mm	10	323.000



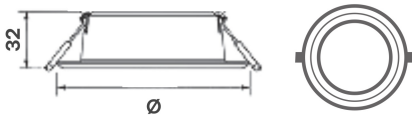


Thiết kế sang trọng



Tản nhiệt hiệu quả

Vật liệu cao cấp



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



25.000h



110°



CRI80

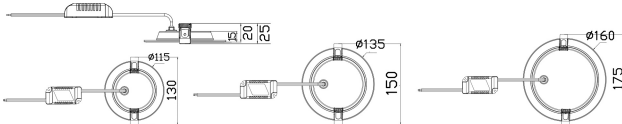


IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Viên Vàng							
9W	NNV76130YE1A NNV76140YE1A NNV76160YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	254.000
12W	NNV76131YE1A NNV76141YE1A NNV76161YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	295.000
Loại Đổi màu/ Viên Vàng							
9W	NNV76150YE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	299.000
12W	NNV76151YE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	365.000
Loại Đơn sắc/ Viên Bạc							
9W	NNV76130SE1A NNV76140SE1A NNV76160SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	254.000
12W	NNV76131SE1A NNV76141SE1A NNV76161SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	295.000
Loại Đổi màu/ Viên Bạc							
9W	NNV76150SE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	810lm	Ø90mm	Ø115mm H: 32mm	10	299.000
12W	NNV76151SE1A	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1080lm	Ø110mm	Ø130mm H: 32mm	10	365.000

COLOR RIM PANEL

Cửa hàng Văn phòng Nhà ở



Thiết kế mỏng nhẹ

Đa dạng lỗ khoét

Tản nhiệt hiệu quả
Vật liệu Nhôm cao cấp

*Giá bán đã bao gồm VAT

220-240V

25.000h

110°

CRI80

IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Viên Vàng							
7W	NNV76230YE1A NNV76240YE1A NNV76260YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	595lm	Ø90mm	Ø115mm H: 20mm	10	237.000
9W	NNV76231YE1A NNV76241YE1A NNV76261YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø110mm	Ø135mm H: 20mm	10	276.000
9W	NNV76232YE1A NNV76242YE1A NNV76262YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	319.000
12W	NNV76233YE1A NNV76243YE1A NNV76263YE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1020lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	367.000
Loại Đổi màu/ Viên Vàng							
7W	NNV76250YE1A		595lm	Ø90mm	Ø115x20mm	10	284.000
9W	NNV76251YE1A		765lm	Ø110mm	Ø135x20mm	10	332.000
9W	NNV76252YE1A		765lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	383.000
12W	NNV76253YE1A		1020lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	440.000
Loại Đơn sắc/ Viên Bạc							
7W	NNV76230SE1A NNV76240SE1A NNV76260SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	595lm	Ø90mm	Ø115mm H: 20mm	10	237.000
9W	NNV76231SE1A NNV76241SE1A NNV76261SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø110mm	Ø135mm H: 20mm	10	276.000
9W	NNV76232SE1A NNV76242SE1A NNV76262SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	765lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	319.000
12W	NNV76233SE1A NNV76243SE1A NNV76263SE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1020lm	Ø135mm	Ø160mm H: 20mm	10	367.000
Loại Đổi màu/ Viên Bạc							
7W	NNV76250SE1A		595lm	Ø90mm	Ø115x20mm	10	284.000
9W	NNV76251SE1A		765lm	Ø110mm	Ø135x20mm	10	332.000
9W	NNV76252SE1A		765lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	383.000
12W	NNV76253SE1A		1020lm	Ø135mm	Ø160x20mm	10	440.000



Đa dạng trải nghiệm chiếu sáng

Chiếu sáng tập trung (sáng lõi)
Chiếu sáng thư giãn (sáng viền)
Chiếu sáng hài hòa (sáng viền và lõi)



Ánh sáng chất lượng cao

CRI90 cho màu sắc chân thực nhất



Thiết kế sang trọng

Với vật liệu nhôm cao cấp

*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



30.000h



30° (Main Light)

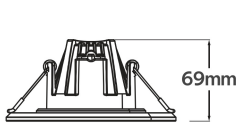


CRI90

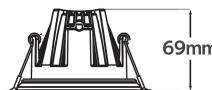
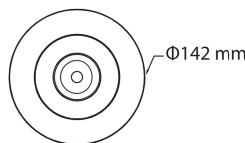


IP20

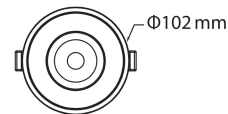
Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Viên Nhỏ							
11W	NNNC7611188	Lõi 4000K Viền 3000K	650lm	Ø85-90mm	Ø102mm H: 69mm	16	1.615.000
13W	NNNC7611288	Lõi 4000K Viền 3000K	770lm	Ø85-90mm	Ø102mm H: 69mm	16	1.615.000
Loại Viên Lớn							
11W	NNNC7616188	Lõi 4000K Viền 3000K	650lm	Ø85-90mm	Ø142mm H: 69mm	16	1.699.000
13W	NNNC7616288	Lõi 4000K Viền 3000K	770lm	Ø85-90mm	Ø142mm H: 69mm	16	1.699.000



Loại viên lớn



Loại viên nhỏ



Ánh sáng viền
(Chiếu sáng thư giãn)



Ánh sáng lõi
(Chiếu sáng tập trung)



Ánh sáng kết hợp
(Chiếu sáng hài hòa)



Ánh sáng tỏa đều 180°

Lắp đặt bán âm trần



Thiết kế tràn viền

Tăng tính thẩm mỹ cho không gian

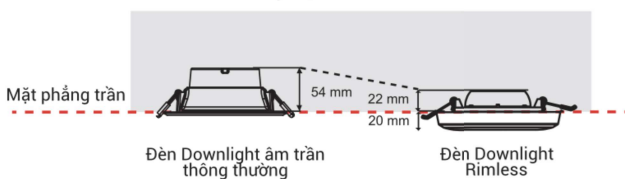


*Giá bán đã bao gồm VAT



Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Tròn							
9W	NNNC7621088	Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø116mm H: 42.5mm	20	312.000
12W	NNNC7621188	Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø136mm H: 42.5mm	20	485.000
Loại Vuông							
9W	NNNC7621388	Trắng 6500K	720lm	Ø90mm	Ø116x116x42.5mm	20	312.000
12W	NNNC7621488	Trắng 6500K	960lm	Ø110mm	Ø136x136x42.5mm	20	485.000

Cách lắp đặt âm với thiết kế nổi

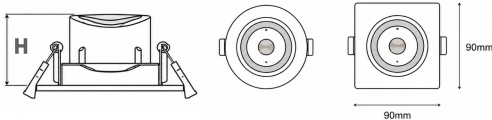




Đa dạng lựa chọn góc chiếu

Đa dạng kiểu dáng
Đáp ứng các không gian khác nhau

Làm nổi bật vật thể
Xác định trong không gian nội thất



*Giá bán đã bao gồm VAT

220-240V

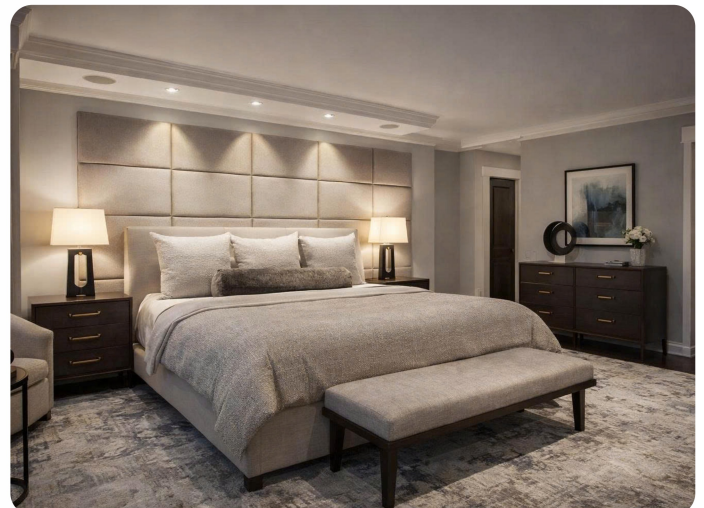
15.000h

38°/40°/60°

CRI80

IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Góc chiếu	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Tròn								
7W	NNNC7630288 NNNC7631288 NNNC7635288	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	Ø80mm	38°	Ø90mm H: 43.5mm	20	237.000
7W	NNNC7624188 NNNC7629188 NNNC7628188	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	Ø80mm	60°	Ø90mm H: 43.5mm	20	237.000
9W	NNNC7630388 NNNC7635388 NNNC7631388	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	800lm	Ø90mm	40°	Ø110mm H: 50mm	20	276.000
Loại Vuông								
7W	NNNC7630788 NNNC7631788 NNNC7635788	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	Ø80mm	38°	Ø90x90x43.5mm	20	237.000
7W	NNNC7624688 NNNC7629688 NNNC7628688	Vàng Ấm 3000K Trung tính 4000K Trắng 6500K	500lm	Ø80mm	60°	Ø90x90x43.5mm	20	237.000





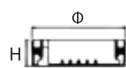
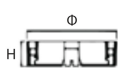
Thiết kế tối giản

Tinh tế, phù hợp với mọi không gian



Dễ dàng lắp đặt

với Bộ nguồn rời



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



15.000h-20.000h



100°



CR180



IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Tròn						
12W	NNNC7632188 NNNC7633188 NNNC7637188	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	800lm	Ø170mm H: 36mm	10	412.000
18W	NNNC7622088 NNNC7623088 NNNC7627088	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1350lm	Ø225mm H: 36mm	10	541.000
24W	NNNC7622188 NNNC7623188 NNNC7627188	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1850lm	Ø300mm H: 40mm	10	804.000
Loại Vuông						
12W	NNNC7632688 NNNC7633688 NNNC7637688	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	800lm	Ø170x170x36mm	10	441.000
18W	NNNC7622588 NNNC7623588 NNNC7627588	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1350lm	Ø225x225x36mm	10	633.000
24W	NNNC7622688 NNNC7623688 NNNC7627688	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1850lm	Ø300x300x40mm	10	927.000

OUTBOW VIÊN MỎNG

Cửa hàng Văn phòng Nhà ở



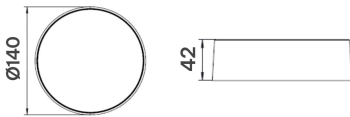
Dễ dàng lắp đặt



Góc chiếu rộng



Chống ảm & côn trùng



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



30.000h



110°



CR180



IP54

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc/ Trắng						
12W	NNV50180WE1V NNV50181WE1V NNV50182WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1080lm	Ø140mm H: 42mm	20	350.000
18W	NNV50186WE1V NNV50187WE1V NNV50188WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1620lm	Ø180mm H: 42mm	20	454.000
24W	NNV50192WE1V NNV50193WE1V NNV50194WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2160lm	Ø220mm H: 42mm	10	621.000
Loại Đơn sắc/ Đen						
12W	NNV50183WE1V NNV50184WE1V NNV50185WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1080lm	Ø140mm H: 42mm	20	350.000
18W	NNV50189WE1V NNV50190WE1V NNV50191WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1620lm	Ø180mm H: 42mm	20	454.000
24W	NNV50195WE1V NNV50196WE1V NNV50197WE1V	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2160lm	Ø220mm H: 42mm	10	621.000
Loại Đổi màu/ Trắng						
12W	NNV50198WE1V	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1080lm	Ø140mm H: 42mm	20	404.000
18W	NNV50250WE1V	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1620lm	Ø180mm H: 42mm	20	559.000
24W	NNV50252WE1V	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	2160lm	Ø220mm H: 42mm	10	754.000
Loại Đổi màu/ Đen						
12W	NNV50199WE1V	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1080lm	Ø140mm H: 42mm	20	404.000
18W	NNV50251WE1V	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	1620lm	Ø180mm H: 42mm	20	559.000
24W	NNV50253WE1V	<div style="display: flex; justify-content: space-between; width: 100px;"> 6500K 3000K 4000K </div>	2160lm	Ø220mm H: 42mm	10	754.000

OUTBOW TRẦN VIÊN

Cửa hàng Văn phòng Nhà ở



Thiết kế độc đáo



Đễ dàng tháo lắp

*Giá bán đã bao gồm VAT

220-240V

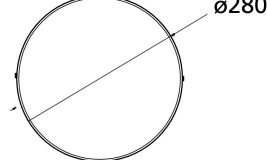
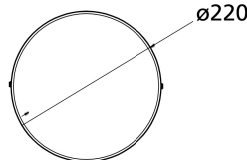
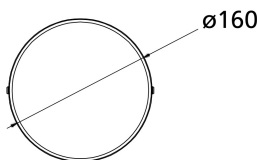
30.000h

120°

CRI80

IP54

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Lỗ khoét (mm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Loại Đơn sắc							
12W	NNV50135WE1A NNV50136WE1A NNV50137WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1200lm	Ø160mm	Ø160mm H: 36mm	20	350.000
18W	NNV50138WE1A NNV50139WE1A NNV50140WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1800lm	Ø220mm	Ø220mm H: 36mm	20	454.000
24W	NNV50141WE1A NNV50142WE1A NNV50143WE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2400lm	Ø280mm	Ø280mm H: 36mm	10	621.000
Loại Đổi màu							
12W	NNV50144WE1A	<div style="display: flex; align-items: center; gap: 10px;"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K </div>	1080lm	Ø160mm	Ø160mm H: 36mm	20	404.000
18W	NNV50145WE1A	<div style="display: flex; align-items: center; gap: 10px;"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K </div>	1620lm	Ø220mm	Ø220mm H: 36mm	20	559.000
24W	NNV50146WE1A	<div style="display: flex; align-items: center; gap: 10px;"> ■ 6500K ■ 3000K ■ 4000K </div>	2160lm	Ø280mm	Ø280mm H: 36mm	10	754.000





Ánh sáng chất lượng cao

Đa dạng công suất

Tiết kiệm chi phí



*Giá bán đã bao gồm VAT

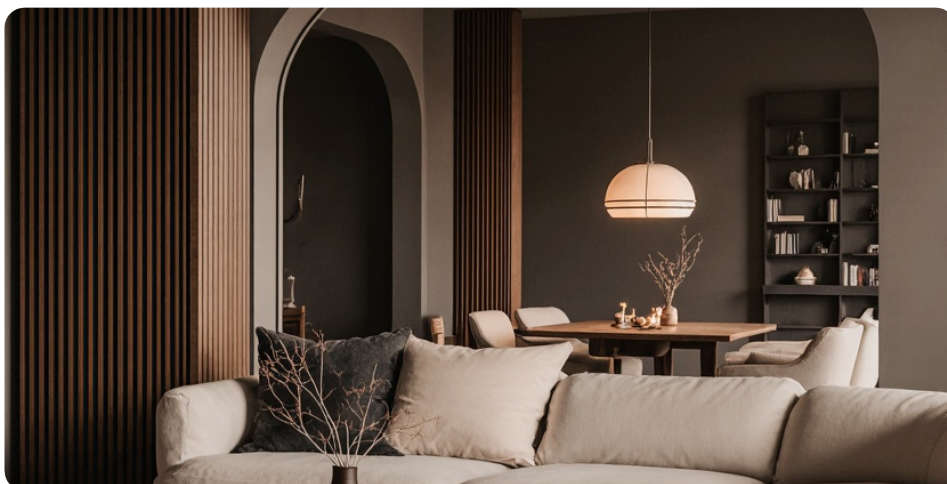
170-240V

15.000h

200°

CRI80

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Bulb A						
3W	LDACL03LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	335lm	Ø60mm H: 107mm	100	51.000
	LDACL03WG2A7	■ Trung tính 4000K	360lm			
	LDACL03HG2A7	■ Trắng 6500K	360lm			
5W	LDACL05LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	505lm	Ø60mm H: 107mm	100	58.000
	LDACL05WG2A7	■ Trung tính 4000K	540lm			
	LDACL05HG2A7	■ Trắng 6500K	540lm			
7W	LDACL07LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	690lm	Ø60mm H: 107mm	100	61.000
	LDACL07WG2A7	■ Trung tính 4000K	740lm			
	LDACL07HG2A7	■ Trắng 6500K	740lm			
9W	LDACL09LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	875lm	Ø60mm H: 107mm	100	64.000
	LDACL09WG2A7	■ Trung tính 4000K	950lm			
	LDACL09HG2A7	■ Trắng 6500K	950lm			
11W	LDACL11LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	1110lm	Ø60mm H: 111mm	100	82.000
	LDACL11WG2A7	■ Trung tính 4000K	1185lm			
	LDACL11HG2A7	■ Trắng 6500K	1185lm			
13W	LDACL13LG2A7	■ Vàng Ấm 3000K	1521lm	Ø60mm H: 120mm	100	99.000
	LDACL13WG2A7	■ Trung tính 4000K	1580lm			
	LDACL13HG2A7	■ Trắng 6500K	1580lm			

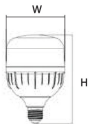




Ánh sáng chất lượng cao

Đa dạng công suất

Tiết kiệm chi phí



*Giá bán đã bao gồm VAT

170-240V

15.000h

200°

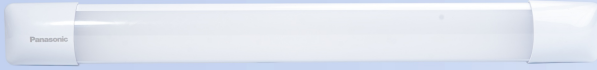
CRI80

IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Bulb T						
15W	LDTCH15LG1A7 LDTCH15DG1A7	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trắng 6500K	1350lm 1500lm	Ø80x130mm	50	108.000
20W	LDTCH20LG2A7 LDTCH20DG2A7	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trắng 6500K	1800lm 2000lm	Ø80x143mm	50	132.000
30W	LDTCH30LG2A7 LDTCH30DG2A7	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trắng 6500K	2700lm 3000lm	Ø100x165mm	50	193.000
40W	LDTCH40LG2A7 LDTCH40DG2A7	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trắng 6500K	3600lm 4000lm	Ø118x196mm	20	260.000
50W	LDTCH50LG2A7 LDTCH50DG2A7	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trắng 6500K	4500lm 5000lm	Ø138x221mm	20	343.000

ĐÈN BÁN NGUYỆT

Cửa hàng Văn phòng Nhà ở



Thiết kế sang trọng & tinh tế

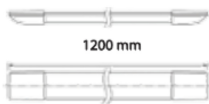
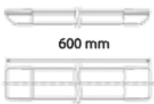


Bền gấp 250 lần so với thủy tinh

Thân đèn chất liệu PC cao cấp



Tiết kiệm điện



*Giá bán đã bao gồm VAT



180-240V



30.000h



≥100°



CRI≥80



IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
V-Series MỚI						
20W	NVV20063WE1 NVV20064WE1 NVV20066WE1	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2000lm	Ø600x63x28mm	30	286.000
40W	NVV40123WE1 NVV40124WE1 NVV40126WE1	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	4000lm	Ø1200x63x28mm	30	458.000

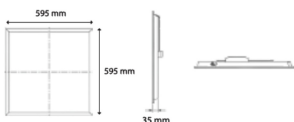




Tiết kiệm điện



Tuổi thọ đèn cao



*Giá bán đã bao gồm VAT



220-240V



30.000h



120°



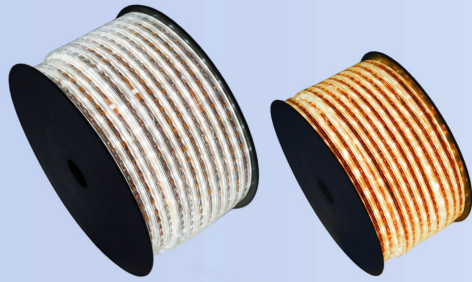
CR180



IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
40W	NVV40223WE1 NVV40224WE1 NVV40226WE1	■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K	4400lm	Ø595x595x35mm	1	1.473.000





Hiệu suất sáng cao

Chip LED chất lượng cao



Vật liệu cao cấp

Bọc lõi chống rò rỉ điện

*Giá bán đã bao gồm VAT



Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Đèn LED Dây						
8W	NFV80003CE1A NFV80004CE1A NFV80006CE1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	620lm	Ø11x7mm L: 50 000mm	50m	6.134.000
Phụ kiện						
Mã số	Tên sản phẩm	Hình ảnh	Quy cách đóng gói	Giá bán (VNĐ)		
NFV90001WE1A	Bộ nguồn 400W		50 Sản phẩm/ Hộp	306.000		
NNNC80133K88	Nẹp nhựa		1000 Sản phẩm/ Thùng	2.522.000		



Chip LED
chất lượng cao



Chip LED
chất lượng cao



Chip LED
chất lượng cao



Nguồn sáng đồng đều



Đễ dàng lắp đặt

*Giá bán đã bao gồm VAT



240V



35.000h



CRI ≥ 80



IP20

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước dài (m)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Đèn LED Dây COB ⚡ DC240V						
10W/m	NFV80324WM1A NFV80325WM1A NFV80326WM1A NFV80327WM1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 2700K ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	830lm 850lm 950lm 950lm	5m/ cuộn	150	427.000
<p>60.5mm/ Điểm cắt</p>						
10W/m	NFV80320WM1A NFV80321WM1A NFV80322WM1A NFV80323WM1A	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 2700K ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	930lm 950lm 1050lm 1050lm	5m/ cuộn	150	502.000
<p>50mm/ Điểm cắt</p>						
Bộ nguồn LED Dây ⚡ 220~240V (Output 24V)						
Mã số	Tên sản phẩm	Quy cách đóng gói	Giá bán (VNĐ)	<p>*Hình ảnh Sản phẩm</p> <p>Vật liệu cao cấp, chống dò điện</p> <p>Độ bền cao</p>		
LGC90812160A	Bộ nguồn 400W	1 Sản phẩm/ Hộp	586.000			
LGC90812162A	Bộ nguồn 400W	1 Sản phẩm/ Hộp	1.004.000			



Thiết kế mới ấn tượng



Vật liệu kính chống xước, cao cấp

*Giá bán đã bao gồm VAT

⚡ 220-240V

🕒 30.000h

📐 110°

☀️ CRI80

🛡️ IP65

Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Đèn Pha 3G						
10W	NYV00321WE1A NYV00331WE1A NYV00341WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	900lm	89x98x29mm	30	269.000
20W	NYV00322WE1A NYV00332WE1A NYV00342WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	1800lm	99x109x30mm	30	359.000
30W	NYV00323WE1A NYV00333WE1A NYV00343WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	2700lm	120x137x31mm	30	518.000
50W	NYV00324WE1A NYV00334WE1A NYV00344WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	4500lm	150x180x34mm	10	747.000
70W	NYV00325WE1A NYV00335WE1A NYV00345WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	6300lm	185x209x34mm	10	1.231.000
100W	NYV00326WE1A NYV00336WE1A NYV00346WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	10000lm	223x242x34mm	10	2.007.000
150W	NYV00327WE1A NYV00337WE1A NYV00347WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	15000lm	260x276x35mm	5	2.894.000
200W	NYV00328WE1A NYV00338WE1A NYV00348WE1A	<ul style="list-style-type: none"> 🟡 Vàng Ấm 3000K 🟡 Trung tính 4000K 🟢 Trắng 6500K 	20000lm	300x318x35mm	5	3.434.000





Thiết kế tinh tế



Bền bỉ & chắc chắn

Vỏ kim loại nhôm cao cấp,
lớp kính chịu lực & chống ngã vàng



Dải điện áp rộng

*Giá bán đã bao gồm VAT



Công suất (W)	Mã số	Màu ánh sáng (K)	Quang thông (lm)	Kích thước (mm)	Quy cách đóng gói (Sản phẩm/ Thùng)	Giá bán (VNĐ)
Đèn Pha 2G						
10W	NYV00001BE1AK NYV00011BE1AK NYV00051BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	900lm	91x90x27mm	30	269.000
20W	NYV00002BE1AK NYV00012BE1AK NYV00052BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1800lm	101x97x27mm	30	359.000
30W	NYV00003BE1AK NYV00013BE1AK NYV00053BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	2700lm	133x124x29mm	30	553.000
50W	NYV00004BE1AK NYV00014BE1AK NYV00054BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	4500lm	177x146x28mm	10	831.000
70W	NYV00005BE1AK NYV00015BE1AK NYV00055BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	6300lm	218x173x34mm	10	1.231.000
100W	NYV00006BE1AK NYV00016BE1AK NYV00056BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	9000lm	259x220x35mm	10	2.007.000
150W	NYV00007BE1AK NYV00017BE1AK NYV00057BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	13500lm	289x262x36mm	5	2.894.000
200W	NYV00008BE1AK NYV00018BE1AK NYV00058BE1AK	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vàng Ấm 3000K ■ Trung tính 4000K ■ Trắng 6500K 	1800lm	341x311x36mm	5	3.434.000



1 Tiện ích tối đa



Điểm nhấn trang trí
tường nhà



Ánh sáng thư giãn
cho phòng ngủ



Thấp sáng lối đi,
cầu thang



Độ bền cao &
Vật liệu kim loại cao cấp

2 Độ bền cao, vật liệu kim loại cao cấp



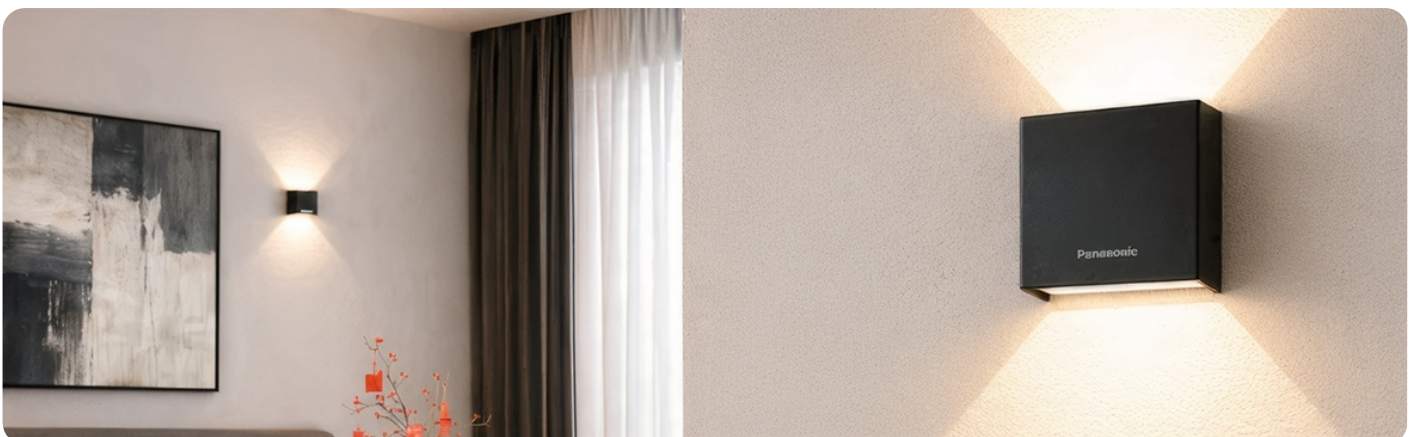
HHBQ1005B88
1.596.000 VND

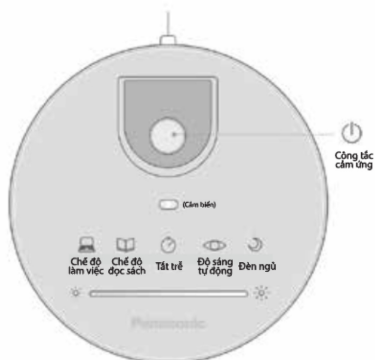
Công suất	6W
Kích thước	L100 x H100 x D100 mm; 0.6 kg
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	300 lm
Hiệu suất quang thông	50 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Hợp kim



HHBQ1004B88
1.596.000 VND

Công suất	6W
Kích thước	L173 x H90 x D32 mm; 0.6 kg
Màu ánh sáng	3000K
Quang thông	300 lm
Hiệu suất quang thông	50 lm/W
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
IP	20
Bộ nguồn	Lắp trong
Chất liệu	Hợp kim





HHGLT063319
5.635.000 VND

Công suất	20W
Kích thước	L280 x H220 x D470 mm
Màu ánh sáng	3000K-4000K-5000K
Quang thông	700 lm
Hiệu suất quang thông	35 lm/W
CRI	95
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)/ Kính



- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng thanh trượt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Nút bấm cảm ứng (có tùy chọn nhiều chế độ)
- Ánh sáng chất lượng cao, màu sắc chân thật
- Chế độ tắt sau 30s và tự động tắt sau 45 phút khi không có người hiện diện





HHLT062319
5.112.000 VND

Công suất	19W
Kích thước	L205 x H205 x D710 mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	700 lm
Hiệu suất quang thông	37 lm/ W
CRI	95
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)







- Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng thanh trượt
- Cường độ sáng tiêu chuẩn JIS AA, phù hợp cho mắt
- Nút bấm cảm ứng (có tùy chọn nhiều chế độ)
- Ánh sáng chất lượng cao, màu sắc chân thật
- Chế độ tắt sau 30s và tự động tắt sau 45 phút khi không có người hiện diện

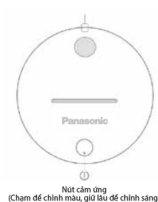
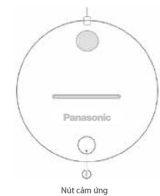


HHGLT0346L19

1.577.000 VND





-  Pin dùng 3-4 giờ
-  Nút bấm cảm ứng
-  Cổng sạc Micro USB
-  Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng nút bấm

Công suất	5W
Kích thước	Ø154x410mm
Màu ánh sáng	3000K-4000K-5000K
Quang thông	200 lm
CRI	80
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)



HHGLT0345L19

1.577.000 VND

-  Pin dùng 3-4 giờ
-  Nút bấm cảm ứng
-  Cổng sạc Micro USB
-  Điều chỉnh được độ sáng từ 0-100% bằng nút bấm

Công suất	5W
Kích thước	125x275x315mm
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	200 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)

HHGLT0628U19
932.000 VND

- Chip RGO giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt
- Điều chỉnh được 6 mức độ sáng từ 20%-100% bằng nút bấm
- Nút bấm cảm ứng





Công suất	2.5W
Kích thước	L170 x W117 x H480 mm; 1kg
Màu ánh sáng	4000K
Quang thông	200 lm
Hiệu suất quang thông	80 lm/W
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	ABS/ Nhôm (Thân đèn)



○ **HHGLT0339W88L**

● **HHGLT0339B88L**

869.000 VND

-  Pin dùng 5-6 giờ
-  Nút bấm cảm ứng
-  Cổng sạc Micro USB
-  Điều chỉnh được độ sáng từ 10%-100% bằng nút bấm

Công suất	4.5W
Kích thước	L204 x W52 x H266 mm
Màu ánh sáng	3000K-4000K-5000K
Quang thông	150 lm
CRI	80
Tuổi thọ	20.000h
Chất liệu	Nhựa Cao cấp



Nút bấm cảm ứng
(Chạm để chỉnh màu, giữ lâu để chỉnh sáng)



○ **HHGLT0339WU88**

● **HHGLT0339BU88**

810.000 VND

 Chip RG0 giảm ánh sáng xanh bảo vệ mắt

 Điều chỉnh được 6 mức độ sáng từ 20%-100% bằng nút bấm

 Nút bấm cảm ứng

Công suất **5W**

Kích thước L204 x W52 x H266 mm; 0.48 kg

Màu ánh sáng **3000K-4000K-5000K**

Quang thông 150 lm

CRI 80

Tuổi thọ 20.000h

Chất liệu Nhựa Cao cấp

